

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025
Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thanh tra thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo thẩm quyền và chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

b) Dự thảo văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản khác về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố

cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tổ chức thi hành pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Trong lĩnh vực thanh tra:

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, cho ý kiến; ban hành kế hoạch thanh tra, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra Chính phủ, cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan, tổ chức có liên quan và thông báo đến đối tượng thanh tra; tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra;

b) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức và đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã; đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Thanh tra việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố đại diện chủ sở hữu, trừ trường hợp Thanh tra Chính phủ tiến hành thanh tra;

đ) Thanh tra đối với vụ việc thuộc thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật;

e) Thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao;

g) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra thành phố, quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố; đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, chấn chỉnh, khắc phục những sai phạm phát hiện qua thanh tra;

h) Kiến nghị người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện qua thanh tra; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết vấn đề liên quan đến công tác thanh tra.

6. Trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; kiến nghị các biện pháp để thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và tương đương đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

c) Thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng do người công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Hội đồng nhân dân và Ủy ban

nhân dân cấp xã thực hiện, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Thanh tra Chính phủ;

d) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương theo quy định;

đ) Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

e) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra thành phố.

8. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử người tham gia các Đoàn thanh tra, Đoàn (hoặc tổ) giải quyết khiếu nại, tố cáo.

9. Phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố nhằm bảo đảm có đủ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, giám sát, thẩm định, theo dõi, đôn đốc, xử lý sau thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo địa bàn, lĩnh vực theo quy định pháp luật.

10. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố; quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho công chức Thanh tra thành phố; thực hiện bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, công chức trên địa bàn thành phố khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao.

12. Tổ chức nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

13. Yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tình hình, kết quả công tác về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

14. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra Chính phủ.

16. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Thanh tra thành phố:

a) Thanh tra thành phố có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra.

Số lượng Phó Chánh Thanh tra do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

b) Chánh Thanh tra thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra thành phố, của Chánh Thanh tra thành phố và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi có ý kiến bằng văn bản của Tổng Thanh tra Chính phủ.

c) Phó Chánh Thanh tra thành phố giúp Chánh Thanh tra thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chánh Thanh tra thành phố phân công và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra thành phố và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chánh Thanh tra thành phố vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra thành phố được Chánh Thanh tra thành phố ủy quyền thay Chánh Thanh tra thành phố điều hành các hoạt động của Thanh tra thành phố.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Phó Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Tiếp công dân và xử lý đơn;
- c) Phòng Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;
- d) Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra;
- đ) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nội chính và khoa học công nghệ (*gọi tắt là phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1*);
- e) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính, công thương (*gọi tắt là phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 2*);
- g) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp, môi trường (*gọi tắt là phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 3*);
- h) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (*gọi tắt là phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 4*);
- i) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực văn hóa, xã hội (*gọi tắt là phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 5*).

3. Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng thuộc Thanh tra thành phố; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức và số lượng người làm việc của Thanh tra thành phố được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc của thành phố được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra thành phố xây dựng kế hoạch biên chế công chức trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, quy định này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước./.